Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong Nuôi trồng thủy sản

NGUYỄN HẢI TRIỀU¹

 1 Bộ môn Kỹ thuật phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin, Trường ĐH Nha Trang

NhaTrang, September 2024

- 1 Intro to ML and DL
- 2 The First Machine Learning Classifier
- 3 PyTorch
- 4 Improving Code Efficiency with Linear Algebra
 - Dot Products
 - Matrix Multiplication: Multiple Training Examples
 - Broadcasting

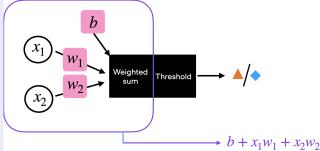
- 1 Intro to ML and DL
- 2 The First Machine Learning Classifier
- 3 PyTorch
- 4 Improving Code Efficiency with Linear Algebra
 - Dot Products
 - Matrix Multiplication: Multiple Training Examples
 - Broadcasting

- 1 Intro to ML and DL
- 2 The First Machine Learning Classifier
- 3 PyTorch
- 4 Improving Code Efficiency with Linear Algebra
 - Dot Products
 - Matrix Multiplication: Multiple Training Examples
 - Broadcasting

- 1 Intro to ML and DL
- 2 The First Machine Learning Classifier
- 3 PyTorch
- 4 Improving Code Efficiency with Linear Algebra
 - Dot Products
 - Matrix Multiplication: Multiple Training Examples
 - Broadcasting

From For-Loops to Dot Products

Nhắc lại thuật toán Perceptron: **1 training example with 2** features values x_1 , x_2 ; Computation block: $z = b + x_1w_1 + x_2w_2$



Đưa về dạng tổng quát cho trường hợp có m đặc trưng:

$$z = b + \sum_{j=1}^{m} x_j w_j.$$

Code Python sử dụng vòng lặp cho ví dụ Perceptron có 1 training example và 2 đặc trưng.

```
b = 0.0
x = [1.2, 2.2]
w = [3.3, 4.3]
output = b
for xj, wj in zip(x,w):
   output += xj*wj
print(output)
# -> 13.42
```

Dot Product Between 2 Vectors

Bên cạnh việc sử dụng vòng lặp cho bài toán trên, chúng ta có thể sử dụng tính chất của đại số tuyến tính: phép tính Dot Product của 2 vector \mathbf{x} , \mathbf{w}

$$z = b + \mathbf{x}^T \mathbf{w},$$

Trong đó,

$$\mathbf{x}^T = \begin{bmatrix} x_1 \\ x_2 \\ \vdots \\ x_m \end{bmatrix}, \ \mathbf{w} = [w_1 \ w_2 \ \dots \ w_m]$$

Dot Product Between 2 Vectors

Chúng ta có thể dùng .dot() trong PyTorch như sau:

```
import torch
b = torch.tensor([0.])
x = torch.tensor([1.2, 2.2])
w = torch.tensor([3.3, 4.3])
output = b + x.dot(w)
print(output)
# -> tensor([13.4200])
```

Rõ ràng sử dụng Dot Product theo như đại số tuyến tính sẽ làm code đơn giản, dễ hiểu hơn viết vòng lặp

```
for-loop for 1 training example 2 feature
Sử dụng toán tử .dot()
                                                                                                1 import torch
                                                                    x = [1.2, 2.2]
      b = torch.tensor([0.1)
                                                                    w = [3.3.4.3]
      x = torch.tensor([1.2, \cdot2.2])
                                                                    output = b
      w = torch_tensor([3,3,4,3])
                                                                 5 for xj, wj in zip(x,w):
      output = b + x dot(w)
                                                                       output += xj*wj
     print(output)
                                                                 7 print(output)
 tensor([13,4200])
```

Câu hỏi đặt ra: sử dụng Dot Product có giúp chương trình hiệu quả, chạy nhanh hơn không? Hãy tiến hành Benchmark để xem kết quả.

Benchmark

Chúng ta sẽ tiến hành so sánh thời gian thực thi code Perceptron với 1 training example và 10.000 features bằng vòng lặp và Dot Product

Benchmarking the Plain Python Approach

```
1 import random
   2 random.seed(123) # đảm bảo kết quả ngẫu nhiên
      trùng giữa các lần chạy trên máy local
   3 def plain_python(x, w, b):
         output = b
         for xi, wi in zip(x,w):
             output += xi*wi
          return output
   9 n features = 10000
  10 b = 0.0
  11 x = [random.random() for _ in range(n_features)]
  12 w = [random.random() for in range(n features)]
  13 %timeit plain python(x, w, b)
√ 2.2s
279 \mus \pm 10.2 \mus per loop (mean \pm std. dev. of 7 runs, 1,6
```

```
Benchmarking the Dot Product
```

Dựa vào kết quả benchmark: sử dụng Dot Product giúp chương trình hiệu quả, chạy **nhanh hơn vòng lặp khoảng 90 lần** cho 1 training example có 10.000 đặc trưng.

Dealing with Multiple Training Examples via Matrix Multiplication

Trong trường hợp có n training example, chúng ta sử dụng chỉ số i đại diện cho training example thứ i và sử dụng $cùng\ 1\ vector$ $trọng\ số\ cho\ tất\ cả\ các\ training\ example$:

$$z^{i} = b + \sum_{j=1}^{m} x_{j}^{i} w_{j}.$$

$$z^{1} = b + \sum_{j=1}^{m} x_{j}^{1} w_{j}$$

$$z^{2} = b + \sum_{j=1}^{m} x_{j}^{2} w_{j}$$

$$\vdots$$

$$z^{n} = b + \sum_{j=1}^{m} x_{j}^{n} w_{j}$$

Trieu Hai Nguyen

13 / 30

Viết lại dưới dạng Dot product

$$z^{1} = b + \mathbf{x}^{1}\mathbf{w}$$

$$z^{2} = b + \mathbf{x}^{2}\mathbf{w}$$

$$\dots$$

$$z^{n} = b + \mathbf{x}^{n}\mathbf{w}$$

Tổng quát: $\mathbf{z} = b + \mathbf{X}\mathbf{w}$, trong đó,

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} \mathbf{x}^1 \\ \mathbf{x}^2 \\ \vdots \\ \mathbf{x}^n \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} x_1^1 & x_2^1 & \dots & x_m^1 \\ x_1^2 & x_2^2 & \dots & x_m^2 \\ \vdots & \vdots & \ddots & \vdots \\ x_1^n & x_2^n & \dots & x_m^n \end{bmatrix}, \mathbf{w} = \begin{bmatrix} w_1 \\ w_2 \\ \vdots \\ w_m \end{bmatrix}.$$

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT

Matrix Multiplication

Từ công thức tổng quát, chúng ta thực hiện nhân ma trận

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ x_1^{[2]} x_2^{[2]}, \dots, x_m^{[2]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \quad \mathbf{w} = \begin{bmatrix} w_1 \\ w_2 \\ \vdots \\ w_m \end{bmatrix}$$

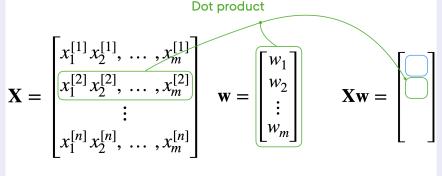
n training examples

1 weight vector

Result

Matrix Multiplication

Từ công thức tổng quát, chúng ta thực hiện nhân ma trận



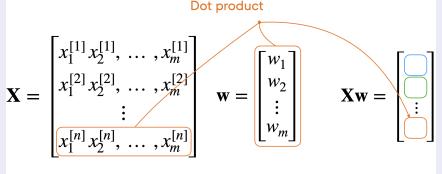
n training examples

1 weight vector

Result

Matrix Multiplication

Từ công thức tổng quát, chúng ta thực hiện nhân ma trận



 $\it n$ training examples

1 weight vector

Result

So sánh giữa code Python thuần tuý và sử dụng nhân ma trận của PyTorch:

```
Multiplying a matrix and a vector in plain Python
                                   1 b = 0.0
    2 X = [[1.2, 2.2],
           [4.4, 5.5]]
      w = [3.3, 4.3]
      output = []
      for x in X:
          sum = b
         for xi, wi in zinty whe
              sum += xj* (variable) sum: float
          output.append(sum)
      print(output)
  √ 0.0s
                                                  Python
 [13.42, 38.17]
```

```
Multiplying a matrix and a vector in PyTorch
```

12 w = torch.tensor([random.random() for _ in

12.2 ms \pm 18.4 us per loop (mean \pm std. dev. of 7 runs, 10

Python

13 %timeit pytorch implementation(X, w, b)

range(n_features)])

13 n_features = 10000 14 n examples = 10000

16 b = 0.0

√ 41.2s

for i in range(n_examples)]

18 %timeit plain_python(X, w, b)

15 X = [[random.random() for _ in range(n_features)]

17 w = [random.random() for _ in range(n_features)]

4.35 s \pm 64.1 ms per loop (mean \pm std. dev. of 7 runs, 1 l

Benchmarking the Plain Python implementation Benchmarking the PvTorch implementation import random import torch random.seed(123) import random def plain python(X, w, b): def pytorch_implementation(X, w, b): output = [] return b + torch.matmul(X,w) for x in X: sum = brandom.seed(123) for xi, wi in zip(x,w): n features = 10000 sum += xi*wi 9 n_examples = 10000 output.append(sum) 10 b = torch.tensor([0.0]) return output 11 X = torch.tensor([[random.random() for in range(n_features)] for i in range(n_examples)])

Dựa vào thực nghiệm ta thấy, sử dụng nhân ma trận của PyTorch nhanh hơn code Python thuần tuý khoảng 357 lần.

Python

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT 18/30

14

16

[2] \square 25.1s

19 / 30

Trong trường hợp trọng số là một ma trận có h vector (feature weights), mỗi vector tương ứng với một training example, ta có biểu diễn dưới dạng ma trận như sau

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^1 & x_2^1 & \dots & x_m^1 \\ x_1^2 & x_2^2 & \dots & x_m^2 \\ \dots & \dots & \dots & \dots \\ x_1^n & x_2^n & \dots & x_m^n \end{bmatrix}, \mathbf{W} = \begin{bmatrix} w_1^1 & w_2^1 & \dots & w_m^1 \\ w_1^2 & w_2^2 & \dots & w_m^2 \\ \dots & \dots & \dots & \dots \\ w_1^h & w_2^h & \dots & w_m^h \end{bmatrix},$$

Requirement: Number of columns of \boldsymbol{X} and rows of \boldsymbol{W} have to match. Vì vậy, chúng ta cần phải chuyển vị ma trận trọng số để khớp số chiều.

Matrix Multiplication with Weight Matrix

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^1 & x_2^1 & \dots & x_m^1 \\ x_1^2 & x_2^2 & \dots & x_m^2 \\ \dots & \dots & \dots & \dots \\ x_1^n & x_2^n & \dots & x_m^n \end{bmatrix}, \mathbf{W}^T = \begin{bmatrix} w_1^1 & w_1^2 & \dots & w_1^h \\ w_2^1 & w_2^2 & \dots & w_2^h \\ \dots & \dots & \dots & \dots \\ w_m^1 & w_m^2 & \dots & w_m^h \end{bmatrix},$$

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ x_1^{[2]} x_2^{[2]}, \dots, x_m^{[2]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \quad \mathbf{W}^{\top} = \begin{bmatrix} w_1^{(1)} w_1^{(2)}, \dots, w_1^{(h)} \\ w_2^{(1)} w_2^{(2)}, \dots, w_2^{(h)} \\ \vdots \\ w_m^{(1)} w_m^{(2)}, \dots, w_m^{(h)} \end{bmatrix}$$

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT 20/30

$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_{1}^{[1]} x_{2}^{[1]}, \dots, x_{m}^{[1]} \\ \vdots \\ x_{1}^{[n]} x_{2}^{[n]}, \dots, x_{m}^{[n]} \end{bmatrix} \mathbf{W}^{\mathsf{T}} = \begin{bmatrix} w_{1}^{(1)} w_{1}^{(2)}, \dots, w_{1}^{(h)} \\ w_{2}^{(1)} w_{2}^{(2)}, \dots, w_{2}^{(h)} \\ \vdots \\ w_{m}^{(1)} w_{m}^{(2)}, \dots, w_{m}^{(h)} \end{bmatrix}$

Matrix Multiplication with Weight Matrix $\mathbf{X}\mathbf{W}^{\mathsf{T}} =$

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ x_1^{[2]} x_2^{[2]}, \dots, x_m^{[2]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \mathbf{W}^{\top} = \begin{bmatrix} w_1^{(1)} w_1^{(2)}, \dots, w_1^{(h)} \\ w_2^{(1)} w_2^{(2)}, \dots, w_2^{(h)} \\ \vdots \\ w_m^{(1)} w_m^{(2)}, \dots, w_m^{(h)} \end{bmatrix}$$

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT 22/30

$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ x_1^{[2]} x_2^{[2]}, \dots, x_m^{[n]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \mathbf{W}^{\top} = \begin{bmatrix} w_1^{(1)} w_1^{(2)}, \dots, w_1^{(h)} \\ w_2^{(1)} w_2^{(2)}, \dots, w_2^{(h)} \\ \vdots \\ w_m^{(1)} w_m^{(2)}, \dots, w_m^{(h)} \end{bmatrix}$

$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \mathbf{W}^{\mathsf{T}} = \begin{bmatrix} w_1^{(1)} w_1^{(2)}, \dots, w_1^{(h)} \\ w_2^{(1)} w_2^{(2)}, \dots, w_2^{(h)} \\ w_m^{(1)} w_m^{(2)}, \dots, w_m^{(h)} \end{bmatrix}$

Matrix Multiplication with Weight Matrix

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_{1}^{[1]} x_{2}^{[1]}, \dots, x_{m}^{[1]} \\ x_{1}^{[2]} x_{2}^{[2]}, \dots, x_{m}^{[n]} \\ \vdots \\ x_{1}^{[n]} x_{2}^{[n]}, \dots, x_{m}^{[n]} \end{bmatrix} \quad \mathbf{W}^{\top} = \begin{bmatrix} w_{1}^{(1)} w_{1}^{(2)}, \dots, w_{1}^{(h)} \\ w_{2}^{(1)} w_{2}^{(2)}, \dots, w_{2}^{(h)} \\ \vdots \\ w_{m}^{(1)} w_{m}^{(2)}, \dots, w_{m}^{(h)} \end{bmatrix}$$

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT 25/30

Matrix Multiplication with Weight Matrix

$$\mathbf{X} = \begin{bmatrix} x_1^{[1]} x_2^{[1]}, \dots, x_m^{[1]} \\ x_1^{[2]} x_2^{[2]}, \dots, x_m^{[2]} \\ \vdots \\ x_1^{[n]} x_2^{[n]}, \dots, x_m^{[n]} \end{bmatrix} \mathbf{W}^{\top} = \begin{bmatrix} w_1^{(1)} w_1^{(2)}, \dots, w_1^{(h)} \\ w_2^{(1)} w_2^{(2)}, \dots, w_2^{(h)} \\ \vdots \\ w_m^{(1)} w_m^{(2)}, \dots, w_m^{(h)} \end{bmatrix}$$

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT 26/30

Computations with Unequal Tensor Shapes

Trong PyTorch, ta có thể sử dụng Broadcasting trên các Tensor không cùng kích thước. Ví dụ một vector cộng với một số vô hướng (trong toán học không thể thực hiện được)

Nhưng PyTorch cho phép thực hiện bằng cách ngầm bổ sung cho vô hướng thành một vector có cùng kích thước

Kết quả thu được

$$= [6.7][7.7][8.7][9.7]$$

Computations with Unequal Tensor Shapes

Ví dụ:

PyTorch ngầm bổ sung chiều:

Kết quả thu được

Trieu Hai Nguyen Image Processing BM. KTPM-Khoa CNTT

Computations with Unequal Tensor Shapes

Ví dụ code cho Broadcasting

```
a = torch.tensor([1.,2.,3.,4.])
b = torch.tensor(1.)
a+b
# -> tensor([2., 3., 4., 5.])
```

Tài liệu tham khảo

- Sebastian Raschka, Yuxi (Hayden) Liu, Vahid Mirjalili Machine Learning with PyTorch and Scikit-Learn: Develop machine learning and deep learning models with Python (2022). Published by Packt Publishing Ltd, ISBN 978-1-80181-931-2.
- Sebastian Raschka
 MACHINE LEARNING Q AND AI: 30 Essential Questions
 and Answers on Machine Learning and AI (2024). ISBN-13:
 978-1-7185-0377-9 (ebook).
- LightningAI LightningAI: PyTorch Lightning (2024) .